

Số: 41.../NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/ 2014/ QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/ 11/ 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/ QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/ 6/ 2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của chứng khoán số 62/ 2010/ QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/ 11/ 2011;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 20/ 5/ 2015;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội ngày 26/ 04/ 2016.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015.

**Điều 2:** Thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015.

**Điều 3:** Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2016

**3.1. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 với các nội dung**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tăng trưởng
<b>1</b>	<b>Sản lượng, cơ cấu cấp nước đầu vào.</b>				
	Sản lượng nước tự sản xuất	m3	10.968.624	12.077.470	10,11%
	Sản lượng nước mua	m3	26.080.397	27.607.450	5,86%
	<b>Tổng lượng cấp vào mạng</b>	<b>m3</b>	<b>37.049.021</b>	<b>39.684.920</b>	<b>7,11%</b>
	<b>Sản lượng nước thu được tiền</b>	<b>m3</b>	<b>32.850.587</b>	<b>34.940.134</b>	<b>6,43%</b>
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu thuần</b>	<b>Đồng</b>	<b>325.533.793.793</b>	<b>333.408.933.157</b>	<b>2,42%</b>
	Doanh thu kinh doanh sản xuất, cấp nước	Đồng	269.391.917.850	309.799.842.248	15,00%
	Doanh thu xây lắp và thiết kế	Đồng	46.710.840.546	22.109.090.909	-52,67%
	Doanh thu tài chính, khác	Đồng	9.431.035.397	1.500.000.000	-84,10%
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>Đồng</b>	<b>314.578.577.617</b>	<b>327.068.789.449</b>	<b>3,97%</b>
	Chi phí kinh doanh sản xuất, cấp nước	Đồng	265.683.392.583	305.310.692.449	14,92%
	Chi phí hoạt động thiết kế xây lắp.	Đồng	46.688.705.706	21.558.097.000	-53,83%
	Chi phí khác	Đồng	2.206.479.328	200.000.000	-90,94%



4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	10.955.216.176	6.340.143.708	-42,13%
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	8.545.068.617	4.945.312.092	-42,13%
6	Lãi cơ bản/1 cổ phiếu (EPS)	Đồng			
	- Chưa trích lập các quỹ	Đồng	103	87	-15,53%
	- Đã trích lập các quỹ	Đồng	52	43,5	-16,35%

### 3.2. Kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, củng cố cơ sở vật chất 2016

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Đầu tư xây dựng công trình cấp nước</b>	Tr. đồng	<b>175.324</b>	
1	Dự án chuyển tiếp	Tr. đồng	154.914	
2	Dự án mới 2016	Tr. đồng	20.410	
<b>II</b>	<b>Mua sắm tài sản, máy móc thiết bị</b>	Tr. đồng	<b>4.000</b>	
<b>III</b>	<b>Cải tạo sửa chữa, củng cố cơ sở vật chất</b>	Tr. đồng	<b>5.400</b>	
	<b>Tổng cộng</b>	Tr. đồng	<b>184.724</b>	

**Điều 4:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016

#### 4.1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 (từ 27/06/15 đến 31/12/15)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng doanh thu	Đồng	177.818.078.708
2	Tổng chi phí	Đồng	170.290.448.672
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	7.527.630.036
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	1.656.078.608
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	5.871.551.428
6	Trích lập các quỹ: (từ 27/06/15 đến 31/12/15)	Đồng	5.871.551.428
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	0
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	2.935.775.714
7	- Chi trả cổ tức (0,52%vốn điều lệ)	Đồng	2.935.775.714
8	Lợi nhuận còn lại chưa được phân phối.	Đồng	0

#### 4.2. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	4.945.312.092
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	Đồng	4.945.312.092
	- Lợi nhuận sau thuế năm trước	Đồng	0
2	Trích lập các quỹ	Đồng	4.945.312.092
	- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	2.472.656.046
3	Chi trả cổ tức (0,43 % vốn điều lệ)	Đồng	2.472.656.046
4	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2017	Đồng	0



**Điều 5:** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh.

**Điều 6:** Thông qua mức thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016 như sau:

- Hội đồng quản trị
  - + Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/ người/ tháng
  - + Thành viên HĐQT: 6.000.000 đồng/ người/ tháng
- Ban kiểm soát
  - + Thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/ người/ tháng
- Phương thức trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: thực hiện tạm thanh toán 80% theo quý và quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

**Điều 7:** Thông qua việc đăng ký cổ phiếu tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

**Điều 8:** Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục, hồ sơ pháp lý và quyết định các vấn đề liên quan đến việc đăng ký giao dịch cổ phiếu theo đúng quy định của Pháp luật.

**Điều 9:** Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2016.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội./.

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



**Nơi nhận:**

- Như điều 9;
- BTC (để báo cáo);
- Lưu TC-HC./.

**Đặng Ngọc Hải**